

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ Điều 55, 58, 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: Anh  
Đỗ M T, sinh năm 1996 và chị Phan Thị H L, sinh năm 1995.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 7 năm 2022 về yêu cầu ly hôn của anh Đỗ  
M T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 8 năm 2022 về thuận tình  
ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Đỗ M T, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Ấp T Ph 1, xã T Th B, huyện Ch G, tỉnh Tiền Giang

- Người bị kiện: Chị Phan Thị H L, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố Ph H, phường Ph Th, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải  
viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại  
khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Giấy chứng nhận kết hôn  
(bản chính); 01 Giấy khai sinh con chung (bản sao); CCCD, giấy xác nhận thông  
tin về cư trú, Hộ khẩu thường trú (bản sao) của các bên tham gia hòa giải; Ý kiến  
về yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được  
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 8 năm 2022 có đủ các  
điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải  
được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 8 năm 2022, cụ  
thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ M T và chị Phan Thị H L thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận, giao cho chị Phan Thị H L trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đỗ Thị Ng B, sinh ngày 21/11/2019 cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân. Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, chị L không có quyền ngăn cấm, cản trở.

- Quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các bên tham gia hòa giải không phải chịu lệ phí.

**2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TX Bình Long.
- Chi cục THADS TX Bình Long;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Lê Đình Tùng**